

QUY CHẾ
LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM
CÁN BỘ QUẢN LÝ CẤP CAO
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 232/QĐ-HĐQT ngày 26 tháng 04 năm 2012
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty;

2. Quy chế này quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao bao gồm các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ sử dụng trong Quy chế này có cùng nghĩa như được định nghĩa tại Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty.

CHƯƠNG II

LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM CÁN BỘ QUẢN LÝ CẤP CAO

Điều 3. Các tiêu chuẩn để lựa chọn cán bộ quản lý cấp cao.

1 Các tiêu chuẩn để lựa chọn Tổng Giám đốc.

a) Không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho Công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản;

b) Không được đồng thời làm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác;

c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;

d) Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị;

2. Các tiêu chuẩn để lựa chọn Phó Tổng Giám đốc

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp;



b) Là người có trình độ chuyên môn trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty, có năng lực tổ chức chỉ đạo và thực hiện tốt nhiệm vụ;

c) Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị;

3. Các tiêu chuẩn để lựa chọn Kế toán trưởng

a) Các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật Kế toán;

b) Có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ đại học trở lên;

c) Có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là hai năm đối với người có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ trình độ đại học trở lên

d) Có chứng chỉ qua lớp bồi dưỡng kế toán trưởng.

Điều 4. Việc bổ nhiệm và ký hợp đồng với cán bộ quản lý cấp cao

1. Cán bộ quản lý cấp cao được Hội đồng quản trị bổ nhiệm bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức, trừ trường hợp bổ nhiệm Tổng Giám đốc thì Hội đồng quản trị phải đề xuất lên Đại hội đồng cổ đông để được phê chuẩn.

2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm (05) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.

3. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với cán bộ quản lý cấp cao sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 5. Các trường hợp miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao

1. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc mới thay thế. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo việc bổ nhiệm thay thế này trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất để được phê chuẩn. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm có quyền phản đối việc miễn nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.

2. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao trong các trường hợp sau:

a) Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ quản lý;

b) Do sức khỏe không thể đảm bảo để tiếp tục công tác;

c) Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Công ty, vi phạm pháp luật.

Điều 6. Thông báo bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao

Sau khi có quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty và theo quy định của Luật chứng khoán

CHƯƠNG III HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 3 Chương, 7 Điều, được Hội đồng quản trị thống nhất thông qua ngày 28 tháng 12 năm 2011 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này.

2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Cao Minh Lâm

